

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2025/HS-ST

Ngày 30/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Lâm Hồng;

Thẩm phán: Bà Đỗ Thu Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Trung Hiếu
2. Bà Vũ Hồng Lĩnh
3. Bà Lê Vân Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 30/7/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HS ngày 17/7/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn S** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/9/1980 tại tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn GL, xã NT, huyện CK, tỉnh Phú Thọ (nay là xã Hùng Việt, tỉnh Phú Thọ); Nơi ở hiện nay: Thôn CS 2, xã PN, huyện BT, tỉnh Lào Cai (nay là xã XQ, tỉnh Lào Cai); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Minh H (đã chết) và bà Phùng Thị C (đã chết); Bị cáo có vợ thứ nhất là Đoàn Thị L (đã ly hôn), vợ thứ hai là Dương Thị V và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn C1 - Luật sư Công ty Luật hợp danh Thủy Vỹ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai. Địa chỉ: Số 057 phố SĐ, phường LC, tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Những người bị hại:*

+ Cháu Dương Duy Kh, sinh năm 2017. Địa chỉ: Thôn CS 2, xã PN, huyện BT, tỉnh Lào Cai (nay là xã XQ, tỉnh Lào Cai).

+ Cháu Hoàng Dương Ngọc A, sinh năm 2020. Địa chỉ: Thôn CS 2, xã PN, huyện BT, tỉnh Lào Cai (nay là xã XQ, tỉnh Lào Cai).

Người đại diện hợp pháp của những người bị hại: Chị Dương Thị V, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn CS 2, xã PN, huyện BT, tỉnh Lào Cai (nay là xã XQ, tỉnh Lào Cai). Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người làm chứng:*

+ Bà Trần Thị Th. Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn PL, huyện BT, tỉnh Lào Cai (nay là xã BT, tỉnh Lào Cai). Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H2. Địa chỉ: Thôn CS 2, xã PN, huyện BT, tỉnh Lào Cai (nay là xã XQ, tỉnh Lào Cai). Vắng mặt.

+ Bà Trần Thị L3. Địa chỉ: Thôn AH, xã PN, huyện BT, tỉnh Lào Cai (nay là xã XQ, tỉnh Lào Cai). Vắng mặt.

+ Bà Chu Thị P. Địa chỉ: Thôn CS 2, xã PN, huyện BT, tỉnh Lào Cai (nay là xã XQ, tỉnh Lào Cai). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 02/2025, Hoàng Văn S có mâu thuẫn với vợ là Dương Thị V về việc S không đồng ý cho vợ đi làm phụ lái xe ô tô đường dài, thường xuyên vắng nhà. Khi chị V đi làm, S đã nhiều lần liên lạc nhưng không được dẫn đến bức xúc, buồn chán, nên nảy sinh ý định đi mua thuốc diệt chuột về để S cùng các con là Dương Duy Kh và Hoàng Dương Ngọc A uống tử tử.

Khoảng 18 giờ ngày 20/02/2025, Hoàng Văn S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 24B1-017.87 đến cửa hàng bán thuốc thú y của bà Trần Thị Th mua 01 (một) vỉ thuốc diệt chuột (bên trong vỉ có 10 ống thủy tinh nhỏ chứa chất lỏng màu nâu đen) với giá 25.000 đồng (hai mươi lăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, S cầm vỉ thuốc diệt chuột trên đi về nhà tại thôn CS 2, lấy 03 (ba) chiếc chén sứ màu trắng, 04 (bốn) ống thuốc diệt chuột ra cắt phần đầu ống rồi đổ vào 02 (hai) chiếc chén sứ mỗi chén 02 (hai) ống, sau đó S lấy 02 (hai) ống thuốc hạ sốt (nhãn ghi “TIEUDOCvnmax”) cắt đầu ống rồi đổ vào 03 (ba) chiếc chén sứ, mục đích để pha lẫn thuốc diệt chuột để cháu Dương Duy Kh và cháu Hoàng Dương Ngọc A dễ uống (*không phát*

hiện ra thuốc diệt chuột). Sau đó S lấy 06 (sáu) ống thuốc diệt chuột còn lại cắt đầu ống đổ vào 01 (một) chiếc chén sứ còn lại rồi S tự uống, còn 02 (hai) chén sứ chứa thuốc diệt chuột S đưa cho cháu Kh và cháu A uống. Trong khi uống S sử dụng điện thoại OPPO A5, màu đen quay video lại gửi qua Zalo cho vợ Dương Thị V biết. Sau khi uống xong, S đưa cháu Kh và cháu A đi uống trà sữa tại thôn XH, xã PN. Đến 21 giờ cùng ngày, trong khi đang uống trà sữa, cháu Kh và cháu A bị nôn, nên S lại lấy điện thoại ra quay video rồi tiếp tục gửi cho chị V rồi đi về nhà. Sau khi nhận được tin nhắn và đoạn video do S gửi, chị V gọi điện cho anh Nguyễn Văn H2 (sinh năm 1990; trú tại: thôn CS 2, xã PN, huyện BT, tỉnh Lào Cai) là hàng xóm nhờ anh H2 đến nhà kiểm tra xem sự việc trên thế nào. Sau đó anh H2 đi đến nhà gặp S hỏi có phải S cho cháu Kh và cháu A uống thuốc diệt chuột để tự tử không thì S không nói gì, nên anh H2 đi về. Do sợ anh H2 quay lại hỏi và phát hiện ra việc S cho hai cháu Kh và A uống thuốc diệt chuột, nên S điều khiển xe mô tô biển số 24B1-017.87 chở cháu Kh và cháu A đi đến nhà nghỉ “*Tân Thu*” của gia đình bà Trần Thị L3 (Sinh năm 1964, trú tại thôn AH, xã PN, huyện BT, tỉnh Lào Cai) thuê phòng ngủ lại đó. Đến khoảng 02 giờ ngày 21/02/2025, trong khi đang ngủ thì thấy cháu Kh và cháu A bị nôn nhiều ra phòng ngủ. Do sợ cháu Kh và cháu A xảy ra sự việc liên quan đến tính mạng, nên S đã gọi điện cho anh Nguyễn Văn H2 nói “*Cứu hộ anh hai đưa trẻ*”, anh H2 hỏi đang ở đâu thì S nói ở nhà nghỉ “*Tân Thu*”. Sau đó anh H2 gọi xe taxi đến nhà nghỉ “*Tân Thu*” đưa cả 03 bố con đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai và đã kịp thời cứu chữa.

+ Tại Kết luận giám định độc chất số 157/222 - 227/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 03/3/2025 của Viện Pháp y Quốc gia. Kết luận:

- Trong các mẫu gửi giám định M222, M223, M224, M225 và M227 là máu, nước tiểu của Hoàng Văn S, Hoàng Dương Ngọc A và Dương Duy Kh, 03 chiếc chén sứ và 10 ống thủy tinh bên trong đều tìm thấy Fluoroacetat.

- Mẫu M226: 10ml chất lỏng màu nâu đen đựng trong 02 ống nhựa có nhãn ghi “*TIEUDOCvnma*”, không tìm thấy các chất độc (BL 54-55).

+ Tại Công văn số 124/PYQG-ĐC ngày 10/3/2025 của Viện Pháp y Quốc gia về việc giải thích kết luận giám định: Xác định khi Fluoroacetat thâm nhập vào cơ thể, triệu chứng ngộ độc thuốc xuất hiện trong giờ đầu, có thể xuất hiện sớm trong vòng 10 phút. Nạn nhân buồn nôn hoặc nôn, đau bụng, ỉa chảy, co giật, suy hô hấp, tiêu cơ vân, suy thận, rối loạn nhịp tim, suy tim cấp, hôn mê và tử vong (BL 58).

+ Tại Kết luận giám định tình trạng sức khỏe số 70/KLGĐSK-TTPY và số 71/KLGĐSK-TTPY ngày 04/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai. Kết luận: tình trạng sức khỏe của Dương Duy Kh và Hoàng Dương Ngọc A tại thời điểm giám định sức khỏe bình thường (BL 130-131, 171-172).

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKST-P2 ngày 28/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội “*Giết người*” theo

điểm a, b, q khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Hoàng Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của những người bị hại là chị Dương Thị V trình bày ý kiến:

Về trách nhiệm Hình sự: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn S.

Về trách nhiệm dân sự: Chị không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu lời luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố cáo Hoàng Văn S phạm tội “Giết người”. Căn cứ vào điểm a, b, q khoản 1 Điều 123; khoản 3 điều 57; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S mức án 15-17 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa:

Không nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về việc đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung “Vi động cơ đê hèn” theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội, xem xét việc người đại diện hợp pháp của các bị hại chị Dương Thị V cũng có một phần lỗi và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S mức án từ 15-16 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn S tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định:

Do có mâu thuẫn ghen tuông vô cớ để trả thù vợ là chị Dương Thị V, ngày 20/02/2025, bị cáo Hoàng Văn S đã có hành vi pha lẫn thuốc diệt chuột với thuốc hạ sốt để các cháu không phát hiện ra thuốc diệt chuột rồi đưa cho hai cháu Dương Duy Kh (sinh năm 2017) và Hoàng Dương Ngọc A (sinh năm 2020) uống nhằm mục đích ban đầu là để giết hai cháu để trả thù vợ chị Dương Thị V, tuy nhiên sau đó bị cáo S đã gọi người đưa hai cháu Kh, Ánh đi cấp cứu kịp thời nên hậu quả chết người chưa xảy ra, hiện hai cháu đã hồi phục khỏe mạnh. Tại thời điểm uống thuốc diệt chuột các cháu Dương Duy Kh và Hoàng Dương Ngọc A đều là người dưới 16 tuổi và do bị cáo đang nuôi dưỡng, lệ thuộc bị cáo về mặt vật chất và tinh thần.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” theo điểm a, b, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng số 23/CT-VKST-P2 ngày 28/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội “*Giết người*” theo điểm a, b, q khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn S là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn S vi phạm các tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm a “*Giết 02 người trở lên*”, điểm b “*Giết người dưới 16 tuổi*” và điểm q “*Vì động cơ đê hèn*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình Sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội đối với người lệ thuộc mình về mặt vật chất...*” theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trước khi phạm tội bị cáo Hoàng Văn S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã gọi điện cho anh Nguyễn Văn H2 đến đưa hai cháu đi cấp cứu kịp thời nên tính mạng của hai cháu chưa bị ảnh hưởng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của các bị hại là chị Dương Thị V có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm a, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy trong vụ án, hậu quả chết người chưa xảy ra, vì vậy cần áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với ý kiến của người bào chữa về việc không áp dụng tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm q khoản 1 Điều 123 cho bị cáo và áp dụng tình tiết người đại diện theo pháp luật của người bị hại chị Dương Thị V cũng có một phần lỗi theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ nên không chấp nhận. Với ý kiến đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm a khoản 1 Điều 51 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị Dương Thị V là người đại diện hợp pháp của các bị hại hại Dương Duy Kh và Nguyễn Dương Ngọc A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ:

- Niêm phong mã số PS3 1924445 bên trong chứa 10 ống thủy tinh đã sử dụng, có bám ít chất màu nâu đen. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định;

- 2 ống nhựa, mỗi ống dung tích 10ml, trên ống có ghi “TIEUDOCvnmax” đựng trong lọ nhựa dung tích 300ml;

- 03 chén sứ có bám dính chất màu nâu đen, mỗi chén sứ được đựng trong lọ nhựa dung tích 300ml;

- 01 con dao có tổng chiều dài 20cm, dao loại 01 lưỡi, lưỡi dao dài 11,5cm, tay cầm bằng gỗ dài 8,5cm. Đây là những đồ vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 thu giữ của Hoàng Văn S: Xét thấy bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ điểm a, b, q khoản 1 Điều 123; khoản 3 Điều 57; điểm a, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2025.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- Niêm phong mã số PS3 1924445 bên trong chứa 10 ống thủy tinh đã sử dụng, có bám ít chất màu nâu đen. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định;
- 2 ống nhựa, mỗi ống dung tích 10ml, trên ống có ghi “TIEUDOCvnmax” đựng trong lọ nhựa dung tích 300ml;
- 03 chén sứ có bám dính chất màu nâu đen, mỗi chén sứ được đựng trong lọ nhựa dung tích 300ml;
- 01 con dao có tổng chiều dài 20cm, dao loại 01 lưỡi, lưỡi dao dài 11,5cm, tay cầm bằng gỗ dài 8,5cm.

*** Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu đen số IMEI1: 862208041064318, số IMEI2: 862208041064300, bên trong lắp 01 SIM, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong.

(Những vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng số 40, ngày 28/5/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *CQCSĐT Công an tỉnh;*
- *CQTHAHS Công an tỉnh;*
- *Cục THADS tỉnh Lào Cai;*
- *PV 06 Công an tỉnh;*
- *Trại tạm giam số 1;*
- *Bị cáo;*
- *Người bào chữa;*
- *Đại diện bị hại;*
- *THA Tòa án;*
- *Lưu hồ sơ.*

Phùng Lâm Hồng